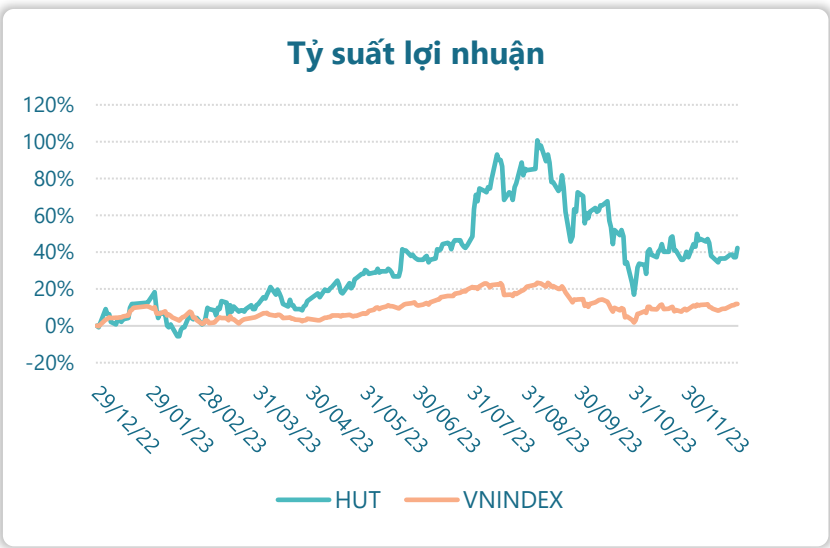
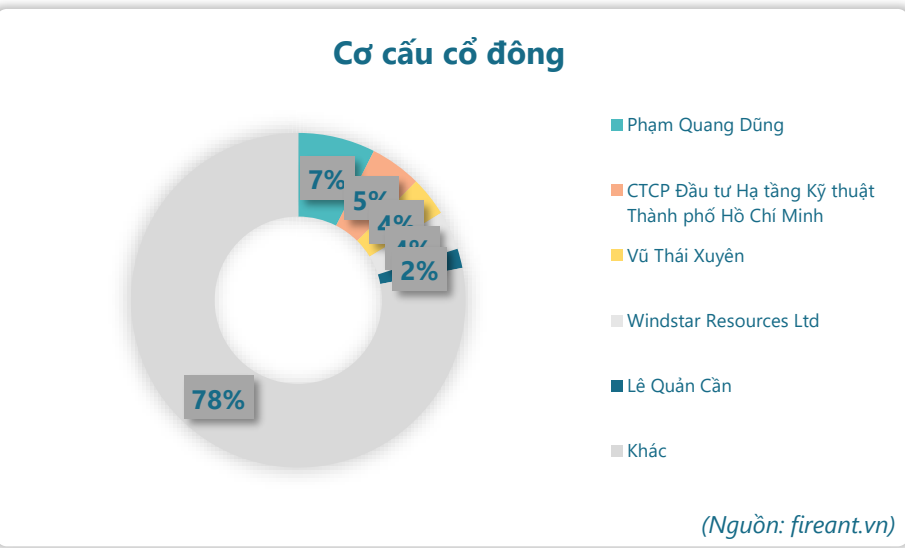
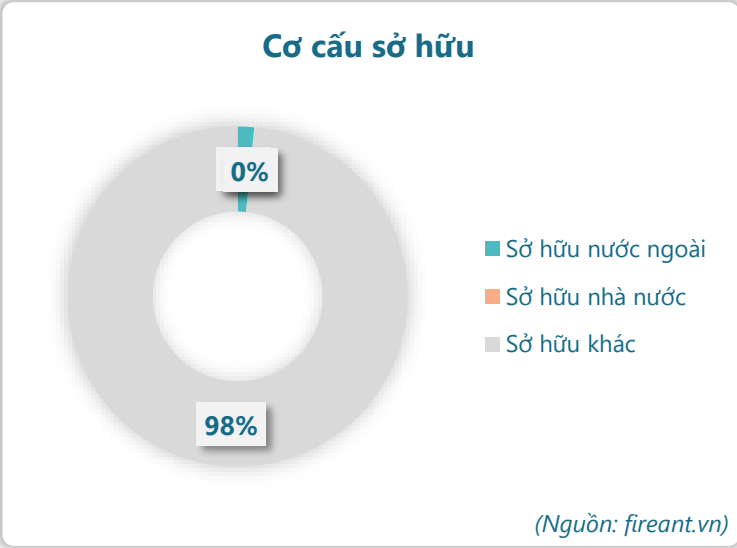
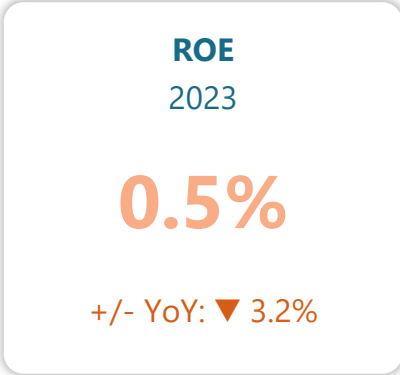
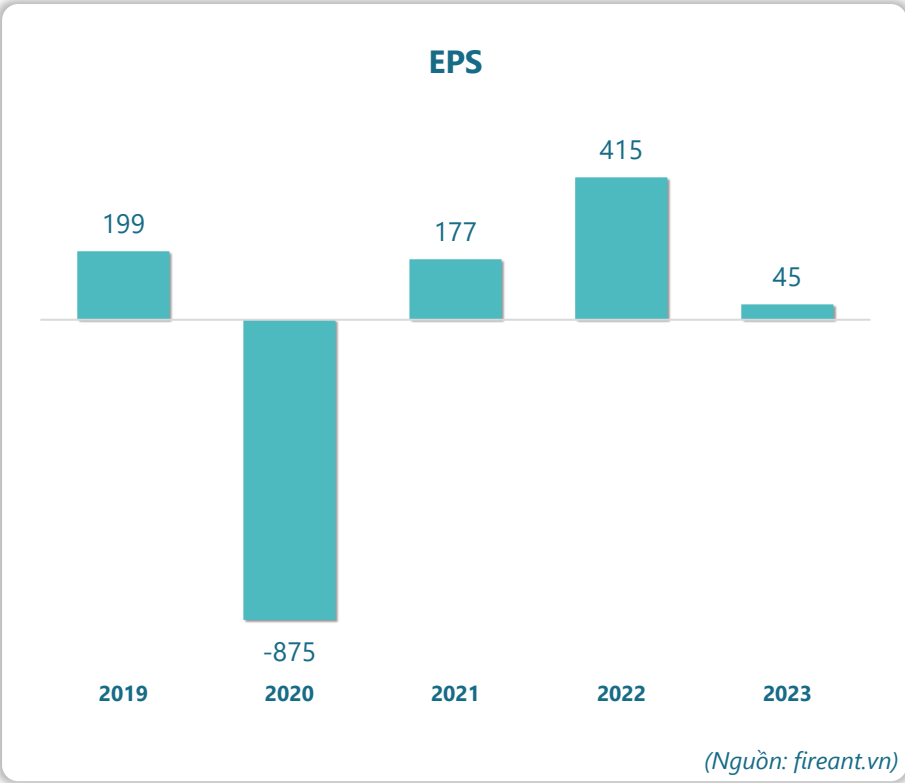
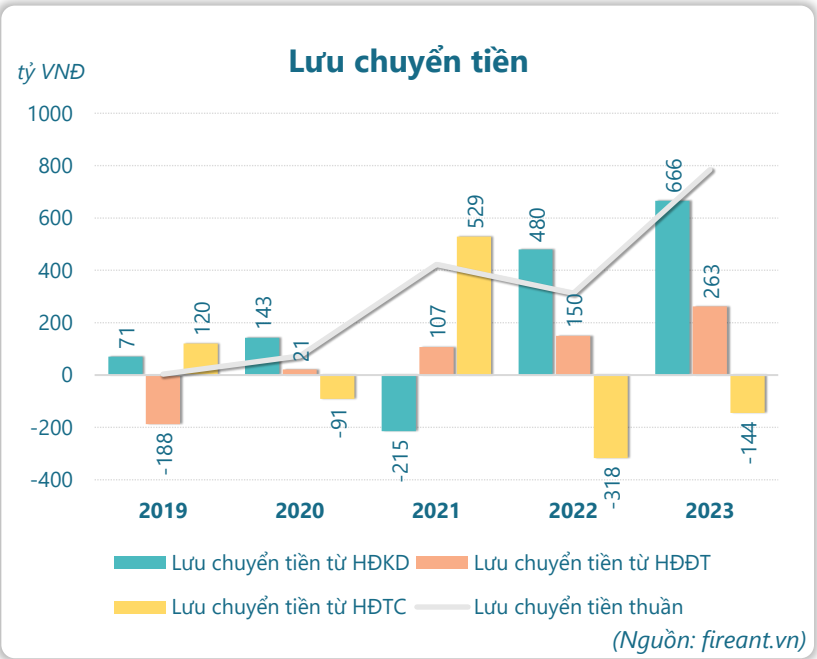
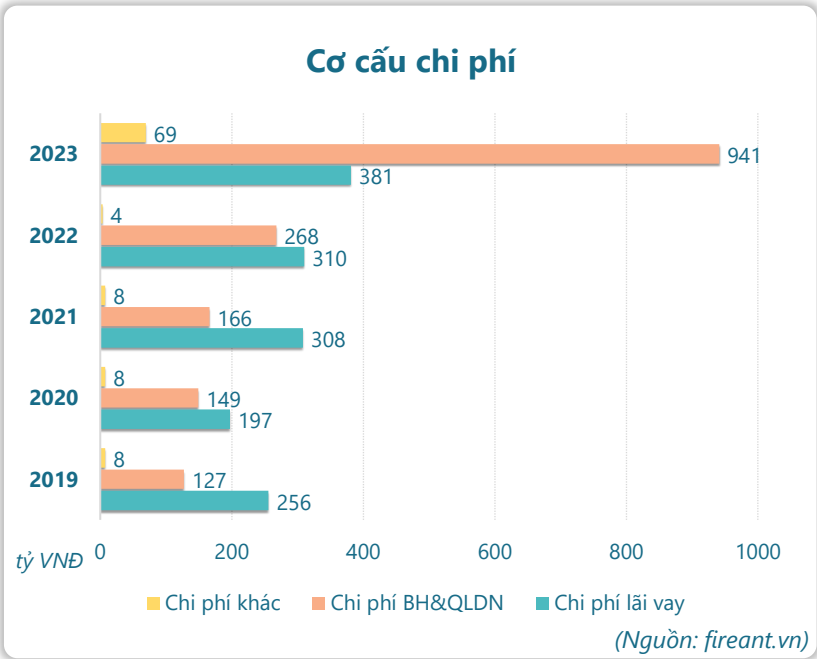
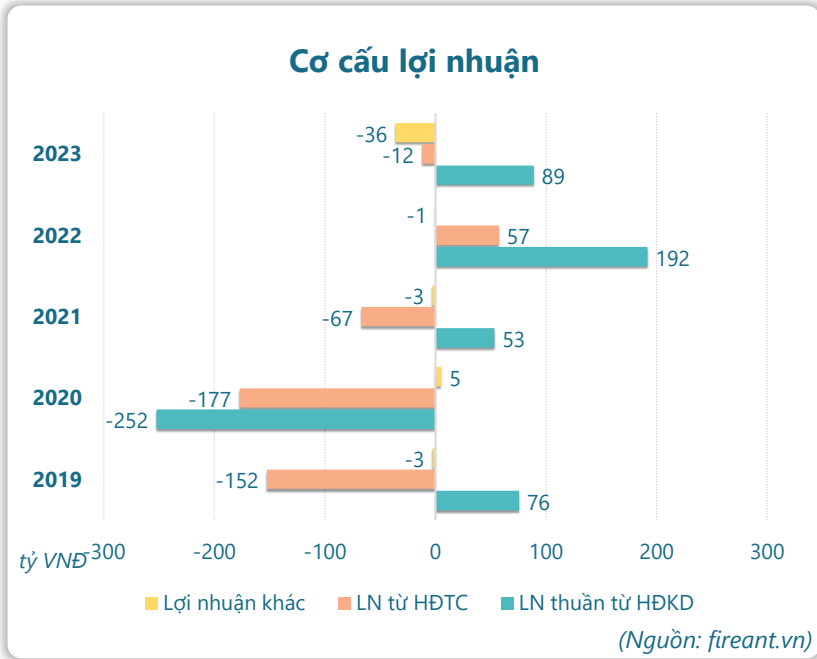
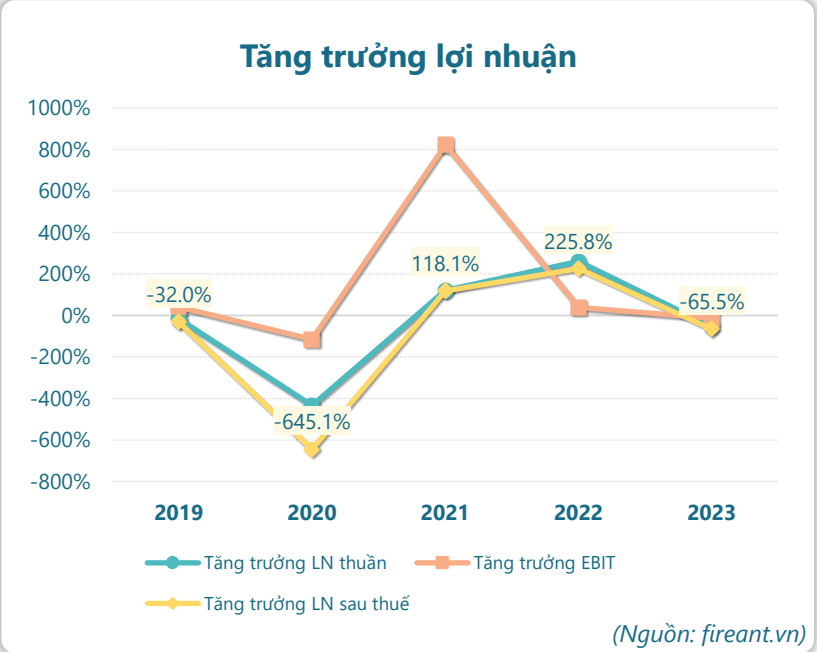
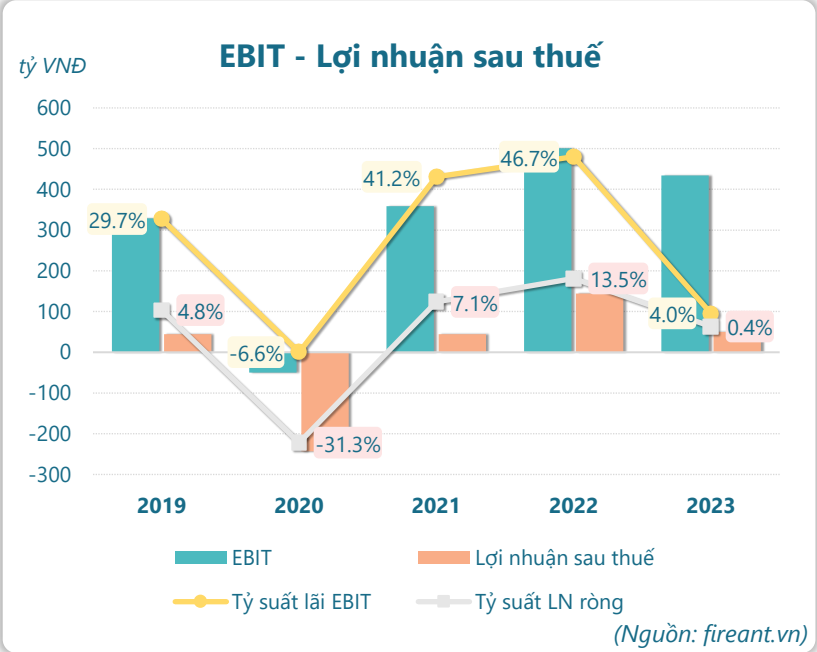
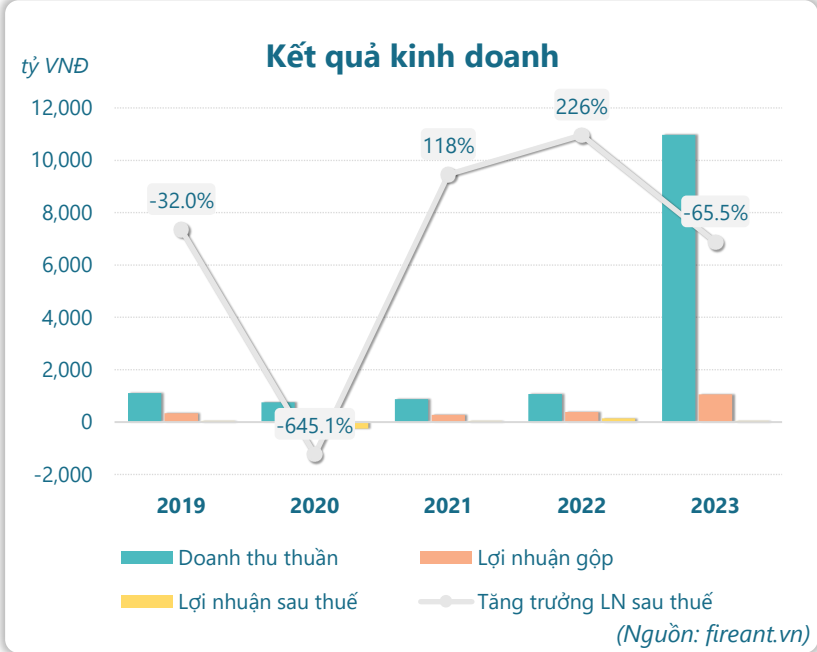


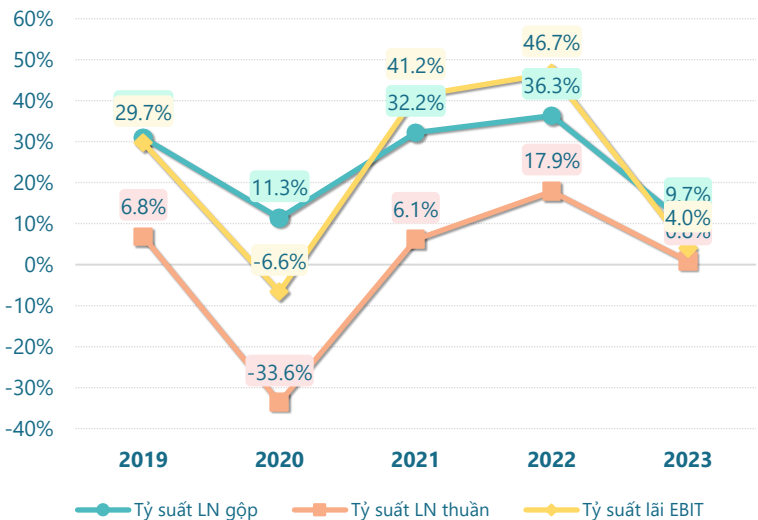
Ngày	20,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-10.2%	5.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	13,400 - 28,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	18,029
Số lượng CPLH (CP)	892,511,965
KLGD BQ 20 phiên (CP)	7,516,376
Sở hữu nước ngoài	1.6%
Beta	2.11
EPS	45
P/E	449.4



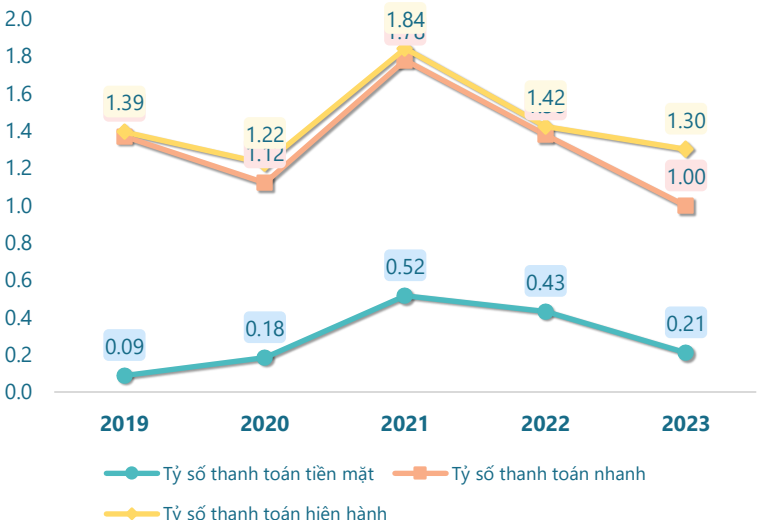


Tỷ suất lợi nhuận



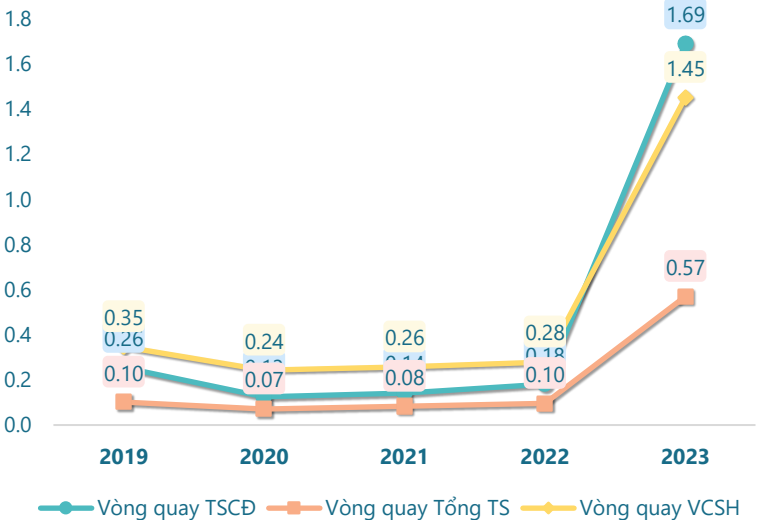
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



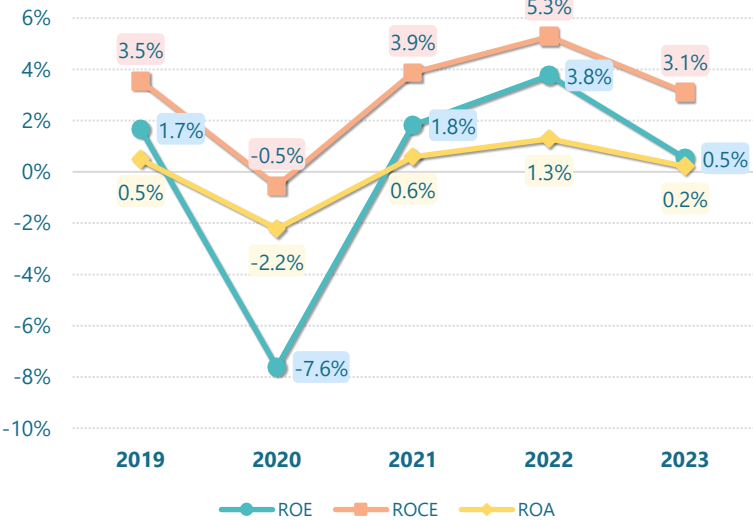
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



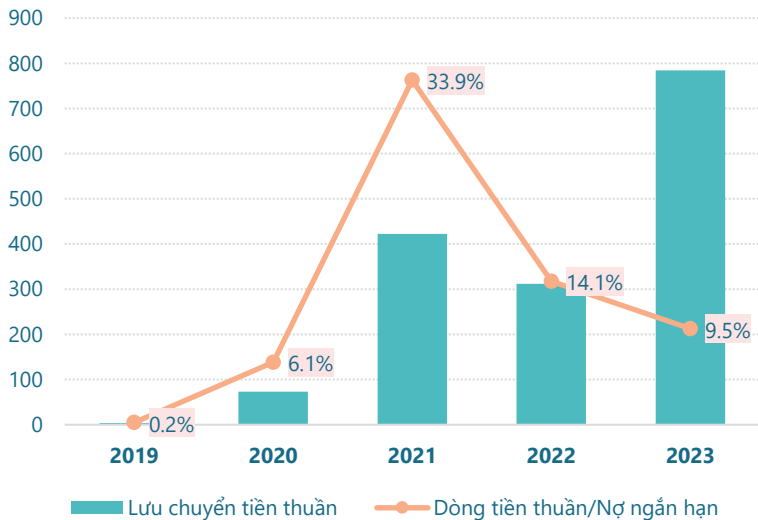
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



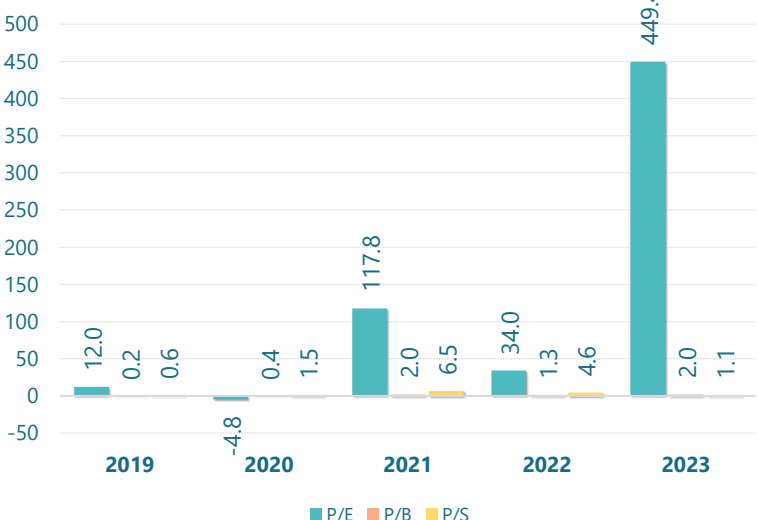
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)